

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chính sách hỗ trợ trong khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị quyết số /2024/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định Khóa XIII Kỳ họp thứ 17 Quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định chính sách hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại và một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho người nghèo và một số đối tượng có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh Bình Định.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Người dân đang cư trú trên địa bàn tỉnh Bình Định thuộc các nhóm đối tượng sau đây:

1. Người thuộc hộ nghèo theo quy định hiện hành của Nhà nước;
2. Người dân tộc thiểu số đang sinh sống ở xã, phường, thị trấn thuộc vùng khó khăn theo quy định hiện hành của Nhà nước;
3. Người mắc bệnh ung thư, chạy thận nhân tạo, mổ tim gặp khó khăn, không đủ khả năng chi trả viện phí.

### **Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Hỗ trợ tiền ăn và tiền đi lại cho các đối tượng tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Quyết định này khi điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên.

2. Hỗ trợ một phần chi phí trong khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định này khi điều trị tại các cơ sở y tế công lập từ tuyến huyện trở lên.

3. Trường hợp người bệnh thuộc đối tượng tại Điều 2 của Quyết định này tự lựa chọn cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến hoặc khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu thì không được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này.

### **Điều 4. Nội dung và mức hỗ trợ**

1. Hỗ trợ tiền ăn cho các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Quyết định này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên với mức 60.000 đồng/người bệnh/ngày.

2. Hỗ trợ tiền đi lại từ nơi ở đến cơ sở y tế, từ cơ sở y tế về nơi ở và chuyển bệnh viện cho các đối tượng quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 2 của Quyết định này trong thời gian điều trị nội trú tại các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh từ tuyến huyện trở lên đối với các trường hợp cấp cứu, tử vong tại cơ sở y tế hoặc trường hợp bệnh quá nặng, người nhà có nguyện vọng đưa về nhà nhưng không được bảo hiểm y tế chi trả: Mức hỗ trợ tương ứng

với 0,2 lít xăng/km (tính theo quãng đường di chuyển thực tế và giá xăng tại thời điểm sử dụng) và các chi phí cầu, phà, phí đường bộ (nếu có).

Trường hợp sử dụng phương tiện vận chuyển của cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, quãng đường vận chuyển được tính theo 2 chiều (chiều đi và chiều về); khi vận chuyển nhiều hơn 01 người bệnh trên 01 phương tiện thì mức thanh toán chỉ được tính như đối với vận chuyển 01 người bệnh.

3. Hỗ trợ một phần chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 của Quyết định này đối với phân người bệnh phải đồng chi trả theo quy định hiện hành của Nhà nước về bảo hiểm y tế; mức hỗ trợ:

- Từ 1.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng: Hỗ trợ 40% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phân người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 50% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phân người bệnh phải đồng chi trả.

- Từ trên 10.000.000 đồng: Hỗ trợ 60% chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với phân người bệnh phải đồng chi trả.

Tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 10.000.000 đồng/người bệnh/đợt điều trị. Người bệnh được hỗ trợ không quá 04 đợt điều trị/người/năm.

### **Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện**

1. Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách tỉnh, huyện, thị xã, thành phố theo quy định phân cấp hiện hành.

2. Sở Tài chính, Sở Y tế, UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc lập, phân bổ dự toán và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 6. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 8 năm 2024.

Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, bãi bỏ Quyết định số 62/2020/QĐ-UBND ngày 08/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số chế độ trong khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

## **Điều 7. Tổ chức thực hiện**

1. Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh toán các chế độ hỗ trợ nêu tại Điều 4 của Quyết định này; kiểm tra, tổng hợp dự toán kinh phí ngân sách tỉnh để thực hiện chính sách hỗ trợ theo quy định tại Quyết định này, trình cấp thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí hàng năm theo quy định hiện hành của Nhà nước.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Bố trí nguồn kinh phí ngân sách địa phương theo quy định pháp luật hiện hành và chỉ đạo thực hiện việc chi trả cho đối tượng được hỗ trợ.

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc giám định hồ sơ đề nghị hỗ trợ đối với các đối tượng nêu tại Quyết định này khi nhận được hồ sơ của các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.

4. Các cơ sở y tế công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh có liên quan: Thực hiện việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chính sách nêu tại Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh; Trưởng ban Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Các Bộ: Y tế; Tài chính; LĐTB&XH;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- Ủy ban Dân tộc;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Ban VHXXH-HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐ và CV Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo BĐ, Đài PTTH BĐ;
- Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VT, K15.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**